



QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ban chủ nhiệm Chương trình nghiên cứu, đào tạo và xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ cao

(Ban hành kèm theo Quyết định số 668/QĐ-BKHCN
ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban chủ nhiệm có chức năng giúp Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức xây dựng và quản lý hoạt động của Chương trình nghiên cứu, đào tạo và xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ cao (sau đây viết tắt là Chương trình thành phần).

2. Ban chủ nhiệm có bộ máy giúp việc là Văn phòng Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao (sau đây viết tắt là Văn phòng Chương trình). Ban chủ nhiệm và Văn phòng Chương trình được bảo đảm các điều kiện về kinh phí, phương tiện làm việc, các chế độ khác theo quy định hiện hành.

3. Ban chủ nhiệm được sử dụng con dấu của Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc phê duyệt thuyết minh nhiệm vụ của Chương trình thành phần và các hoạt động khác thuộc phạm vi quyền hạn được giao.

Điều 2. Cơ cấu tổ chức

1. Ban chủ nhiệm gồm từ 07 đến 09 thành viên, trong đó có Chủ nhiệm Chương trình, Phó chủ nhiệm Chương trình, ủy viên thư ký và các ủy viên khác. Danh sách thành viên Ban chủ nhiệm do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định.

Điều kiện, quy trình bổ nhiệm thành viên Ban chủ nhiệm được quy định tại Chương III của Quy chế này.

2. Ban chủ nhiệm được cơ cấu theo đối tượng, lĩnh vực chuyên môn của Chương trình thành phần nhằm đáp ứng yêu cầu tổ chức, quản lý có hiệu quả các nội dung nghiên cứu của Chương trình thành phần.

Điều 3. Nguyên tắc và điều kiện hoạt động của Ban chủ nhiệm

1. Ban chủ nhiệm hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về toàn bộ hoạt động của

Chương trình thành phần.

2. Thành viên Ban chủ nhiệm không được làm chủ nhiệm nhiệm vụ của Chương trình thành phần.

3. Thành viên Ban chủ nhiệm được tạo điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động của Chương trình thành phần và được hưởng tiền công theo quy định.

4. Kinh phí bảo đảm cho các hoạt động của Ban chủ nhiệm và Văn phòng Chương trình được lấy từ nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp cho Chương trình quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2020.

Chương II NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỦ NHIỆM

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban chủ nhiệm

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức xây dựng và quản lý nhiệm vụ của Chương trình thành phần theo quy định, bao gồm:

1. Xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm trên cơ sở Danh mục nhiệm vụ của Chương trình thành phần đã được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt; xác định nhiệm vụ; tổng hợp kế hoạch và dự toán ngân sách hàng năm của Chương trình thành phần, đề xuất nội dung điều chỉnh, bổ sung để Bộ Khoa học và Công nghệ bố trí vào kế hoạch và dự toán ngân sách chung về khoa học và công nghệ.

2. Tổ chức thẩm định nội dung và kinh phí nhiệm vụ của Chương trình thành phần trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; ký duyệt thuyết minh nhiệm vụ của Chương trình thành phần.

3. Ký hợp đồng với tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ để thực hiện nhiệm vụ của Chương trình thành phần; sửa đổi, chấm dứt hợp đồng; đánh giá, nghiệm thu, công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ; tổ chức nghiệm thu, thanh lý hợp đồng.

4. Tổ chức theo dõi, đôn đốc quá trình thực hiện nhiệm vụ của Chương trình thành phần; định kỳ 6 tháng và hàng năm chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của Chương trình thành phần; phát hiện, giải quyết những khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền hoặc đề xuất với cơ quan có thẩm quyền đối với những trường hợp vượt quá chức năng, nhiệm vụ được giao; xác nhận khối lượng và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Chương trình thành phần để làm căn cứ thanh, quyết toán và cấp kinh phí.

5. Chủ trì tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí từ ngân sách Nhà nước để thực hiện nhiệm vụ của Chương trình thành phần; theo

dõi, tổng hợp việc huy động và sử dụng các nguồn kinh phí ngoài ngân sách Nhà nước cho nhiệm vụ của Chương trình thành phần.

6. Tổ chức cấp và thanh toán kinh phí cho tổ chức chủ trì theo tiến độ hợp đồng; tổng hợp kế hoạch mua sắm vật tư, trang thiết bị nhiệm vụ của Chương trình thành phần trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt.

7. Báo cáo quyết toán kinh phí của Chương trình thành phần gửi Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định; xây dựng báo cáo định kỳ (6 tháng, hàng năm), sơ kết, tổng kết hoặc đột xuất kết quả thực hiện của Chương trình thành phần, báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

8. Phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn tổ chức chủ trì nhiệm vụ các thủ tục để được hưởng các cơ chế, chính sách ưu đãi theo quy định tại Quyết định số 2457/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

9. Thuê chuyên gia, tổ chức trong và ngoài nước để giúp Ban chủ nhiệm thực hiện một số nhiệm vụ chuyên môn liên quan đến quản lý và thực hiện Chương trình thành phần.

10. Tổ chức các đoàn công tác đi khảo sát, nghiên cứu kinh nghiệm của nước ngoài trong trường hợp cần thiết.

11. Giúp Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ chuẩn bị, quản lý các hồ sơ tài liệu để báo cáo hoặc trình Thủ tướng Chính phủ quyết định những vấn đề liên quan đến tổ chức và quản lý Chương trình thành phần.

12. Đề xuất khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có thành tích, đề nghị xử lý hành vi vi phạm của tổ chức chủ trì nhiệm vụ trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Chương trình thành phần.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ giao.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ nhiệm Chương trình

1. Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về toàn bộ hoạt động của Ban chủ nhiệm.

2. Phân công nhiệm vụ cho thành viên Ban chủ nhiệm.

3. Triệu tập và chủ trì các phiên họp của Ban chủ nhiệm; Chủ nhiệm Chương trình có thể ủy quyền cho Phó chủ nhiệm Chương trình triệu tập và chủ trì các phiên họp của Ban chủ nhiệm.

4. Đề xuất Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bổ sung, thay thế thành viên Ban chủ nhiệm trong trường hợp cần thiết.

5. Ký hoặc ủy nhiệm ký phê duyệt thuyết minh nhiệm vụ của Chương trình thành phần và các giao dịch khác trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm được giao.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó chủ nhiệm Chương trình

1. Điều hành công việc của Ban chủ nhiệm khi Chủ nhiệm Chương trình vắng mặt và thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ nhiệm Chương trình.

2. Ký phê duyệt thuyết minh nhiệm vụ của Chương trình thành phần và các giao dịch khác khi được Chủ nhiệm Chương trình ủy quyền.

3. Phó chủ nhiệm Chương trình có nghĩa vụ hoàn thành các nội dung, nhiệm vụ được phân công và chịu trách nhiệm trước Chủ nhiệm Chương trình.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của ủy viên thư ký

1. Tổng hợp kế hoạch hoạt động hàng năm của Chương trình thành phần;

2. Tổ chức xây dựng các báo cáo định kỳ (6 tháng và hàng năm), báo cáo đột xuất (theo yêu cầu của cơ quan quản lý), báo cáo giữa kỳ và báo cáo tổng kết về tình hình thực hiện nhiệm vụ của Chương trình thành phần;

3. Hướng dẫn xây dựng nội dung hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của Chương trình thành phần;

4. Giúp Chủ nhiệm lập danh sách dự kiến thành viên của các hội đồng để tư vấn cho Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ trong quá trình quản lý nhiệm vụ của Chương trình thành phần;

5. Thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ nhiệm Chương trình.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của ủy viên

1. Giải quyết các công việc theo sự phân công của Chủ nhiệm Chương trình.

2. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban chủ nhiệm; chủ động đề xuất các ý kiến liên quan đến việc quản lý Chương trình thành phần.

Chương III

ĐIỀU KIỆN, QUY TRÌNH BỔ NHIỆM THÀNH VIÊN BAN CHỦ NHIỆM

Điều 9. Điều kiện bổ nhiệm thành viên Ban chủ nhiệm

Thành viên Ban chủ nhiệm là những người có kinh nghiệm trong công tác quản lý, có trình độ chuyên môn liên quan đến các nội dung của Chương trình thành phần, có năng lực quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Chương trình thành phần, có uy tín, sức khỏe, thời gian để tham gia điều hành tổ chức và hoạt động của Chương trình thành phần.

Điều 10. Quy trình bổ nhiệm thành viên Ban chủ nhiệm

Việc bổ nhiệm thành viên Ban chủ nhiệm thực hiện theo trình tự sau đây:

1. Giới thiệu, đề xuất thành viên dự kiến của Ban chủ nhiệm.
2. Chuẩn bị Danh sách thành viên dự kiến của Ban chủ nhiệm:
 - a) Đề xuất Danh sách thành viên dự kiến của Ban chủ nhiệm trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ cho ý kiến chỉ đạo;
 - b) Tham khảo ý kiến của cá nhân được dự kiến làm thành viên của Ban chủ nhiệm;
 - c) Tổng hợp thông tin về cá nhân dự kiến tham gia Ban chủ nhiệm.
3. Hiệp y với cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.
Bộ Khoa học và Công nghệ gửi công văn tới cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để có sự chấp thuận bằng văn bản:
 - a) Đối với người đang làm việc tại cơ quan, tổ chức thì phải được sự chấp thuận của cơ quan, tổ chức quản lý trực tiếp và của chính cá nhân đó bằng văn bản;
 - b) Đối với người không làm việc tại cơ quan, tổ chức thì phải có cam kết chấp thuận tham gia Ban chủ nhiệm của cá nhân đó.
4. Lập hồ sơ thành viên Ban chủ nhiệm:
 - a) Lý lịch khoa học;
 - b) Văn bản cam kết của thành viên Ban chủ nhiệm về trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao, các điều kiện về sức khoẻ và thời gian tham gia Ban chủ nhiệm;
 - c) Văn bản hiệp y của cơ quan, tổ chức có liên quan và các văn bản liên quan khác.
5. Quyết định bổ nhiệm thành viên Ban chủ nhiệm.

Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm phối hợp với Vụ Công nghệ cao và các đơn vị chức năng có liên quan trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định bổ nhiệm thành viên Ban chủ nhiệm theo quy định tại Điều này.

Điều 11. Điều chỉnh, bổ sung thành viên Ban chủ nhiệm

1. Trường hợp thành viên Ban chủ nhiệm không bảo đảm các điều kiện tiếp tục tham gia Ban chủ nhiệm, theo đề xuất của Chủ nhiệm Chương trình, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định việc miễn nhiệm thành viên Ban chủ nhiệm và quyết định bổ sung thành viên mới.
2. Việc bổ sung thành viên Ban chủ nhiệm thực hiện theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

Chương IV **PHƯƠNG THỨC LÀM VIỆC CỦA BAN CHỦ NHIỆM**

Điều 12. Chế độ làm việc

1. Thành viên Ban chủ nhiệm làm việc theo chế độ chuyên trách và kiêm nhiệm, trong đó ít nhất 1/3 số thành viên của Ban chủ nhiệm làm việc theo chế độ chuyên trách.

2. Ủy viên thư ký của Ban chủ nhiệm làm việc theo chế độ chuyên trách.

Điều 13. Quan hệ công tác của Ban chủ nhiệm với các cơ quan chức năng của Bộ Khoa học và Công nghệ

1. Ban chủ nhiệm có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng điều phối các chương trình khoa học và công nghệ quốc gia thực hiện việc rà soát, lồng ghép các nhiệm vụ của Chương trình thành phần với các chương trình khoa học và công nghệ quốc gia và các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm cấp nhà nước.

2. Vụ Công nghệ cao chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng trong Bộ Khoa học và Công nghệ giúp Bộ trưởng trong việc theo dõi, quản lý các hoạt động của Chương trình thành phần và Ban chủ nhiệm.

Điều 14. Các phiên họp Ban chủ nhiệm

1. Ban chủ nhiệm tổ chức các phiên họp thường kỳ hàng tháng hoặc phiên họp bất thường để đánh giá các mặt hoạt động của Ban chủ nhiệm, kết quả thực hiện quản lý Chương trình thành phần; đề xuất với Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ những vấn đề vượt quá thẩm quyền của Ban chủ nhiệm.

2. Tùy theo tình hình thực tế, Ban chủ nhiệm tổ chức các phiên họp bất thường.

Điều 15. Chế độ báo cáo của Ban chủ nhiệm

1. Định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất, thành viên Ban chủ nhiệm có trách nhiệm báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công cho Chủ nhiệm Chương trình đồng thời gửi Văn phòng Chương trình để tổng hợp.

2. Định kỳ 6 tháng hoặc đột xuất, Ban chủ nhiệm có trách nhiệm báo cáo cho Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, đồng thời gửi Văn phòng điều phối các chương trình khoa học và công nghệ quốc gia, Vụ Công nghệ cao và các đơn vị liên quan trong Bộ Khoa học và Công nghệ về tình hình kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Chủ nhiệm Chương trình điều hành mọi hoạt động của Ban chủ nhiệm theo Quy chế này.
2. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Chủ nhiệm Chương trình phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Công nghệ cao đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định./*phuham*

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Chu Ngọc Anh